

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2018.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn T. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Hoàng Thị Q và anh Hoàng Văn T; Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn Việt Quang, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị T; Địa chỉ: Tổ 06, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang. Địa chỉ: Thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng T - Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện B, tỉnh Hà Giang.

- + Chị Hoàng Thị Q. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.
- + Anh Hoàng Văn T. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.
- + Bà Hoàng Thị C. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Hoàng Thị Q và anh Hoàng Văn T. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang..

- + Bà Nguyễn Thị M. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị T. Địa chỉ: Tổ 06, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- + Ông Hoàng Trung C. Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về ranh giới sử dụng đất hộ ông Nguyễn Quốc H:

Hộ ông H nhất trí điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp diện tích thực tế tại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 010681 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 26/7/2004; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 010683 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 26/7/2004 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 010682 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp ngày 27/10/2004 cho ông Nguyễn Quốc H. Cụ thể: Hộ ông Nguyễn Quốc H sử dụng toàn bộ diện tích đất tại địa chỉ tổ 02, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang tính từ vị trí A cách tim đường Quốc lộ 2 hướng Hà Nội đi Hà Giang 10,5m đến vị trí B (phía tây giáp đất chị Ngọc) là 21,5m; từ vị trí F cách tim đường Quốc lộ 2 hướng Hà Nội đi Hà Giang 10,5m đến vị trí E (phía Đông giáp đất bà Minh) là 21,5m; từ vị trí B đến E là 13m.

- Về ranh giới sử dụng đất hộ ông Hoàng Văn T:

Hộ ông Hoàng Văn T được quyền quản lý, sử dụng phần diện tích đất tiếp giáp đất hộ ông Nguyễn Quốc H là 58,5m²; Trong đó: Vị trí ranh giới xác định từ điểm B đến C là 4,5m; từ điểm C đến điểm D là 13m; Từ điểm D đến điểm E là 4,5m, từ điểm E đến điểm B là 13m.

- Về tài sản trên đất: Ông Hoàng Trung C có trách nhiệm tháo dỡ toàn bộ tài sản trên diện tích đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của hộ ông Hoàng Văn T tại các vị trí B, C, D, E gồm:

- + Tường xây gạch bê tông 4,4m x 2,85m = 12,54m²
- + Tường gạch bê tông ngang 12,95m x 1,35m = 17,48m²
- + Tường gạch bê tông ngang 12,95m x 1,30m = 16,8m²
- + Mái tôn, vì kèo, sắt hộp, mái lợp tôn thường 12,95m x 5,1m = 66m².
- + Nhà vệ sinh + nhà tắm cột sắt, vách tôn, nền lát gạch hoa liên doanh 3,9m x 2,1m = 8,19m².

+ Nền lát gạch hoa liên doanh 300mm x 300mm kích thước 2m x 2,8m = 5,6m².

(Có sơ đồ thỏa thuận ranh giới sử dụng đất ngày 27/9/2019 kèm theo).

Khi các bên có nhu cầu đăng ký biến động, cấp mới hoặc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phải thực hiện đúng quy định của Luật đất đai.

- Về chi phí thẩm định, định giá: Ông Hoàng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000,đ và chi phí định giá là 1.200.000,đ. Tổng cộng là 3.200.000,đ (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*) đã thi hành xong.

- Về án phí: Ông Hoàng Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện B, tỉnh Hà Giang theo Biên lai thu số BB/2013/03342 ngày 27/11/2017. Trả lại cho ông T 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân